ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 723 /QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 15 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 02 thủ tục hành chính không liên thông cấp xã trong lĩnh vực Công nghiệp địa phương, Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 10/TTr-SCT ngày 11 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết 02 thủ tục hành chính không liên thông cấp xã trong lĩnh vực Công nghiệp địa phương, Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Công Thương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, XDCT, PVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP XÃ TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG, BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 723 /QĐ-UBND ngày 15/ 7 / năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa cấp xã (Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã) (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa cấp xã)	
LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG (01 TTHC)							
1	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã[1] (2.002096.H21)	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,5 ngày làm việc	Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định hồ sơ, giải quyết: 22 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: 20,5 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng Kinh	02 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

[1] TTHC được đơn giản hoá, cắt giảm thời gian giải quyết từ *30 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc* tại Quyết định số 4827/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa cấp xã (Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã) (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa cấp xã)	
				tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thông qua kết quả: 01 ngày làm việc			
LĨNH VỰC BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG (01 TTHC)							
2	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên (2.002620.H21)	Không quy định	01 giờ làm việc	1. Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công: 01 giờ làm việc 2. Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kiểm tra, xử lý: 03 giờ làm việc. 2. Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thông qua kết quả: 01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	Quyết định số 2785/QĐ-UBND ngày 02/8/2024
Tổng cộng: 02 TTHC							